



Số: 30/2018/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2018

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TÓM TẮT TỔNG KẾT 5 NĂM HOẠT ĐỘNG (2013 - 2018)  
VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN 5 NĂM KẾ TIẾP (2018 - 2023)  
PHẦN I: TỔNG KẾT NHIỆM KỲ II 2013 - 2018**

**1. TÌNH HÌNH CHUNG**

Nhiệm kỳ thứ hai 2013 - 2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty tư vấn xây dựng Thủy lợi Việt nam – CTCP (tổng công ty) diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế xã hội trong nước và thế giới có nhiều biến động sâu sắc. Từ năm 2011 đến nay, để đối phó với khủng hoảng nợ công, Nhà nước đã thay đổi cơ cấu đầu tư và đã cắt giảm rất đáng kể nguồn vốn đầu tư công. Đặc biệt là từ năm 2015 Nhà nước thực hiện Luật đầu tư công với nhiều quy định mới nên các bước và trình tự thực hiện mất nhiều thời gian. Với đặc thù của tổng công ty là nguồn công việc và doanh thu chủ yếu từ nguồn đầu tư công, nên khi nhà nước thực hiện cắt giảm đầu tư công thì nguồn công việc cũng như doanh thu của tổng công ty bị ảnh hưởng đáng kể. Mặc dù tập thể lãnh đạo gồm Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và lãnh đạo các đơn vị đã tích cực phát huy thương hiệu, uy tín và các mối quan hệ để tiếp cận với các Chủ đầu tư nhằm tìm kiếm nguồn công việc. Nhưng trong bối cảnh cạnh tranh quyết liệt của kinh tế thị trường ở thời đoạn nhà nước giảm thiểu đầu tư công, nên cơ hội tiếp cận nguồn công việc không được như mong muốn. Từ đó làm ảnh hưởng nhiều đến sản xuất kinh doanh của tổng công ty và việc làm, thu nhập của người lao động cũng như lợi ích của các cổ đông. Tuy nhiên, với chiến lược kinh doanh của tổng công ty là tăng cường các lợi thế so sánh, tìm kiếm thị trường trong và ngoài nước, thực hiện liên doanh, liên kết với các đối tác để phấn đấu tiếp tục giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm ổn định để sản xuất phát triển, bảo đảm đủ công việc và thu nhập cho người lao động không bị xáo trộn, nâng cao hiệu quả của các nhà đầu tư vẫn là mục tiêu hàng đầu trong hoạt động chung của Tổng công ty.

Bên cạnh đó, với truyền thống hơn 60 năm kể từ khi thành lập, sự đoàn kết nhất trí và nỗ lực hết mình trong thời gian qua của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban lãnh đạo, người lao động và sự tin tưởng của đại đa số cổ đông, Tổng công ty đã phát huy được những tiềm năng sẵn có, tận dụng những ưu thế mà mô hình công ty cổ phần mang lại nên đã gặt hái nhiều thành quả tốt đẹp.

**2. HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ II 2013 - 2018**

Tổng công ty tư vấn xây dựng thủy lợi Việt nam được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 16/6/2008 với vốn điều lệ là 44 tỉ đồng và chính thức đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ tháng 6 năm 2008 đến nay đã được mười năm. Nhiệm kỳ 2013-2018 là nhiệm kỳ thứ hai Tổng công ty chuyển sang hoạt động dưới mô hình công ty cổ phần, nên đã có nhiều kinh nghiệm nhưng vẫn không tránh khỏi một số khó khăn, trở ngại nhất là từ năm 2016 Tổng công ty đăng ký trên sàn chứng khoán. Trong nhiệm kỳ qua, Hội đồng Quản trị Tổng công ty (HĐQT) đã tuân thủ theo quy định của Luật doanh nghiệp Luật chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty, các quy định khác của pháp luật trong việc quản lý, điều hành đơn vị. HĐQT luôn duy trì chế độ họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần tại trụ sở Tổng công ty. Thông qua các kỳ họp, HĐQT đã thực hiện quyền quản lý điều hành của mình trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua các kế hoạch, tờ trình liên quan đến hoạt động SXKD của Tổng công ty.

Bên cạnh đó, giữa các kỳ họp định kỳ của HĐQT, để giải quyết các vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động SXKD và quản trị Tổng công ty, HĐQT còn tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, bảo đảm tuân thủ đúng quy định. Đối với các thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành SXKD của Tổng công ty, việc quản lý điều hành được thực hiện thông qua các kỳ họp định kỳ của HĐQT và thông qua các lần lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản.

Thời gian thực tế hoạt động của nhiệm kỳ đến nay đã hơn 5 năm, Tổng công ty đã có những bước tiến vượt bậc trong công tác quản trị, cụ thể:

- Tổ chức, sắp xếp, hoàn chỉnh cơ cấu các chi nhánh, phòng ban, trung tâm trong Tổng công ty, theo hướng tinh gọn như sáp nhập trung tâm TV cơ khí và trung tâm TV điện thành Trung tâm TV cơ điện; sáp nhập Trung tâm TV Giám sát vào Công ty HEC 13; Sáp nhập trung tâm TV Kiến Trúc vào Trung tâm TVGD và nâng cấp trung tâm này thành Trung tâm TVGD và an toàn đập; sáp nhập phòng TCNS với Văn phòng thành Văn phòng; chuyển chi nhánh Tổng công ty tại Nha Trang thành văn phòng đại diện để phù hợp với tình hình mới. Hội đồng quản trị đã ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng chi nhánh, phòng ban, trung tâm, bổ sung điều chỉnh nội quy, quy chế làm việc cho phù hợp với phương thức quản lý mới nhằm quản lý tốt nguồn vốn đầu tư và các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như giảm chi phí cho Tổng công ty. Đẩy mạnh việc đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công việc và phù hợp với tình hình mới. Bên cạnh việc đào tạo và đào tạo lại, Tổng công ty đã kết hợp tuyển dụng mới nhằm bổ sung cho các vị trí còn thiếu bởi các trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động hoặc nghỉ theo chế độ, nên nhân lực của tổng công ty đã có những bước tiến đáng kể về chất.
- Thảo luận và thông qua việc ban hành các quy chế, quy định liên quan đến việc quản lý điều hành Tổng công ty như: Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế làm việc của Ban Tổng giám đốc, Quy chế văn hoá, của Tổng công ty... Hội đồng

Quản trị cũng xem xét sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty cho phù hợp với các quy định mới của nhà nước để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát cơ bản nhiệm vụ, hiệu quả theo đúng chức năng quyền hạn nhiệm vụ được quy định theo Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.
- Xây dựng, nâng cấp và duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015 để kiện toàn bộ máy hoạt động, nâng cao thương hiệu HEC.
- Đẩy mạnh các phong trào thi đua, triển khai đến các đơn vị trong toàn Tổng công ty: đăng ký thực hiện thi đua phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu được giao, lấy đó làm cơ sở xét khen thưởng, tổng kết thi đua hàng năm. Mỗi phong trào có vị trí riêng, tác động tích cực đến công tác sản xuất kinh doanh của từng đơn vị. Qua các phong trào thi đua, Tổng công ty đã tận dụng thời cơ, phát huy nội lực để đẩy mạnh sản xuất, đạt nhiều thành quả cao. Từ phong trào thi đua phát triển, đời sống tinh thần và vật chất của người lao động được nâng cao. Thu nhập bình quân người lao động không bị ảnh hưởng lớn trong bối cảnh khó khăn chung của cả nền kinh tế trong nước và thế giới hiện nay, phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tổng công ty. Nhờ vậy, đã đảm bảo cho người lao động yên tâm trong công tác, tái tạo sức lao động và ngày càng cống hiến nhiều hơn cho Tổng công ty đồng thời làm gia tăng hiệu quả đầu tư của các cổ đông.

### **3. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2013 - 2018**

Tổng công ty đã bám sát và tập trung chỉ đạo, giám sát thực hiện được hầu hết các mục tiêu và định hướng mà Đại hội cổ đông thành lập đề ra. Trong nhiệm kỳ 2013 - 2018, hoạt động kinh doanh của Tổng công ty đã được Hội đồng Quản trị điều hành theo hướng tập trung vào các mảng hoạt động chính như: khảo sát, thiết kế, xử lý nền móng công trình thủy lợi, thủy điện, tư vấn giám sát, in ấn hồ sơ, tài liệu ...v...v.

Nhờ giữ vững được thương hiệu, tăng cường mối quan hệ với các chủ đầu tư, dự đoán được tình hình công việc khó khăn đã chủ động chuyển dịch cơ cấu, mở rộng thị trường sang nước bạn Lào. Vì thế, Tổng công ty đã ít bị xáo trộn lớn khi thị trường trong nước giảm bởi nhà nước cắt giảm quyết liệt đầu tư công.

Việc phát triển nguồn nhân lực cũng là yếu tố then chốt tạo nên sự thành công của Tổng công ty. Trong thời gian qua, Tổng công ty đã xây dựng đội ngũ lao động có trình độ chuyên môn cao, có đạo đức và tinh thần trách nhiệm, nhạy bén trong công việc, có khả năng đáp ứng yêu cầu công việc trong tình hình mới để thay thế một số lượng lớn người xin chấm dứt hợp đồng lao động và những người nghỉ chế độ.

Các dự án của Tổng công ty được thực hiện với nỗ lực cao và bước đầu đã đóng góp vào thành quả chung của Tổng công ty.

Kết quả sản xuất kinh doanh và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2013-2018 được thể hiện ở bảng sau (chi tiết xem Phụ lục 1):

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch nhiệm kỳ 2013-2018		
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt (%)
1	Tổng doanh thu	500 000	657 787	131,56%
2	Tổng chi phí	450 000	616 855	137,08%
3	Nộp ngân sách (Thuế TNDN)	12 500	9 337	74,69%
4	Lợi nhuận sau thuế	37 500	31 595	84,25%
5	Vốn điều lệ	44 000	44 000	100%
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức %/năm/cổ phần	8.0%	7,1%	88,75%

#### 4. MỘT SỐ HẠN CHẾ CẦN KHẮC PHỤC TRONG NHIỆM KỲ II (2013 – 2018)

Ngoài những thành công nêu trên, Tổng công cũng khó tránh khỏi một vài hạn chế cần khắc phục như:

- Công tác chỉ đạo điều hành, tiếp cận công việc vẫn chưa thoát khỏi phương thức của một doanh nghiệp nhà nước. Do vẫn thừa hưởng từ lực lượng và đội ngũ người lao động từ trước, nên ở một số bộ phận còn dư thừa người nhất là khối gián tiếp. Công tác điều hành phối hợp giữa một số trung tâm với các chi nhánh còn tồn tại những điều bất cập dẫn đến chậm tiến độ;
- Công tác phát triển khoa học công nghệ tuy đã có được quan tâm chỉ đạo thường xuyên nhưng chưa đạt kết quả như mong đợi vì thiếu kinh phí đầu tư, nhất là đầu tư mua sắm phần mềm tính toán có bản quyền;
- Công tác đầu tư phát huy hiệu quả quỹ đất và cải thiện điều kiện làm việc tại khu đất địa kỹ thuật mặc dù đã có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng với đơn vị liên doanh nhưng chưa đạt kết quả như mong muốn do Chính phủ điều chỉnh quy hoạch và sự đóng băng của thị trường bất động sản.

#### 5. KẾT LUẬN

Nhiệm kỳ 2013 - 2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty là nhiệm kỳ thứ hai nên đã có nhiều kinh nghiệm trong mô hình công ty cổ phần. Hội đồng quản trị đã có sự giám sát, phối hợp cùng ban điều hành giữ ổn định sản xuất kinh doanh trong tình hình kinh tế thị trường cạnh tranh quyết liệt như hiện nay là đã đánh dấu bước trưởng thành, phát triển của Tổng công ty cả về thể và lực. Tổng công ty đã hoàn thành cơ bản kế hoạch sản xuất kinh doanh, bảo toàn được nguồn vốn và thực hiện tốt các chủ trương mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả, lợi nhuận ổn định, sản phẩm chất lượng, nâng cao vị thế và thương hiệu Tổng

công ty. Tình hình tài chính của Tổng công ty lành mạnh, tạo tiền đề để Tổng công ty có những bước phát triển mới về lâu dài trong các nhiệm kỳ tới. Bên cạnh đó, Tổng công ty cũng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, người lao động, nhiệt tình trong công tác xã hội, công tác từ thiện xoá đói giảm nghèo và quan trọng hơn nữa là đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ với các cổ đông.

Đây chính là kết quả của những nỗ lực không ngừng của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cùng với quyết tâm rất lớn của tập thể cán bộ, người lao động toàn Tổng công ty và sự hỗ trợ hiệu quả từ các tổ chức chính trị xã hội của Tổng công ty.

Tuy nhiên, cũng như các doanh nghiệp khác, Tổng công ty đang phải đối mặt với những thách thức, khó khăn không thể dự báo hết được. Bên cạnh khó khăn do khách quan gây ra, Tổng công ty phải khắc phục về nguồn nhân lực và những hạn chế về khả năng nguồn vốn để đưa Tổng công ty phát triển vững chắc hơn nữa.

## **PHẦN II: KẾ HOẠCH KINH DOANH NHIỆM KỲ III (2018 – 2023)**

### **1. TÌNH HÌNH CHUNG**

Trong bối cảnh Nhà nước cắt giảm đầu tư công, các công trình thủy điện trong nước đã cơ bản hoàn thiện theo quy hoạch, các dự án thủy lợi lớn không còn nhiều đã làm ảnh hưởng rất lớn đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cơ bản nói chung và của Tổng công ty nói riêng. Các doanh nghiệp tư vấn đang cạnh tranh gay gắt trong nền kinh tế thị trường, đòi hỏi phải có đội ngũ kỹ sư chuyên sâu trong từng lĩnh vực, đội ngũ tư vấn lành nghề và đội ngũ quản lý chuyên nghiệp năng động mới vượt qua thách thức hiện nay. Tuy nhiên, trong thời gian tới cũng có những cơ hội mới sẽ mở ra từ các dự án sử dụng nguồn vốn ODA, các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng và các dự án trên thị trường nước bạn Lào... mà Tổng công ty có thể tiếp cận được. Ngoài ra với tinh thần đoàn kết nhất trí đồng lòng của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các tổ chức chính trị xã hội và đặc biệt là đội ngũ người lao động đã được đào tạo rèn luyện trưởng thành trong thời gian qua, sẽ vượt qua những thách thức mở ra những vận hội mới để Tổng công ty vươn lên.

### **2. MỤC TIÊU**

Trong thời gian tới, mục tiêu chính của Tổng công ty vẫn là hoạt động kinh doanh hiệu quả, xây dựng đội ngũ người lao động lành nghề, thạo việc và có những chuyên gia giỏi trong một số lĩnh vực trọng yếu; Bộ máy tổ chức tinh gọn; doanh thu, lợi nhuận ổn định và dần nâng cao; quản trị minh bạch, tiên tiến, để đảm bảo lợi ích của cổ đông, chăm lo đời sống người lao động, thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối với Nhà nước.

### **3. ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH**

- Phát huy uy tín và thương hiệu, thực hiện tốt các hoạt động kinh doanh chính của Tổng công ty là tư vấn khảo sát thiết kế công trình thủy lợi thủy điện, in ấn tài liệu

xử lý nền móng, tiếp cận và làm chủ được công nghệ ngành môi trường nước và các ngành nghề khác theo giấy đăng ký kinh doanh của Tổng công ty;

- Tăng cường liên doanh, liên kết, hợp tác quốc tế nhằm mở rộng thị trường để tạo nguồn công việc lâu dài, ổn định và phát triển bền vững;
- Nghiên cứu cơ cấu lại tổ chức, tinh giảm và nâng cao về chất nguồn nhân lực nhằm đáp ứng thị trường hiện nay;
- Trên cơ sở khả năng tài chính để tăng cường đầu tư cho khoa học công nghệ nhằm phát huy, giữ vững thương hiệu và uy tín của tổng công ty, từ đó mới nâng cao được hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Nghiên cứu phương án đầu tư xây dựng khách sạn kết hợp nhà ở tại khu đất của Tổng công ty tại thành phố Nha Trang.

**4. KẾ HOẠCH KINH DOANH NHIỆM KỲ III 2018 - 2023**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018-2023
1	Tổng doanh thu	550 000
2	Lợi nhuận sau thuế	33 000
3	Vốn điều lệ	44 000
4	Tỷ suất LN sau thuế bình quân /vốn điều lệ	0,15
5	Thu nhập bình quân người/tháng	6,50 – 8,0
6	Tỷ lệ cổ tức/ VĐL/năm	(7,5 - 10)%

Trên đây là báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2013 – 2018 và kế hoạch 5 năm tới 2018 – 2023 của Hội đồng quản trị. Chúng ta tin tưởng rằng, với uy tín và thương hiệu sẵn có, với sự đồng thuận và nhất trí của các cổ đông, sự nỗ lực, đoàn kết của cán bộ nhân viên, người lao động và sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Tổng công ty, Tổng công ty tư vấn xây dựng thủy lợi Việt Nam sẽ ngày càng lớn mạnh và phát triển./.

Trân trọng cảm ơn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**TỔNG CHỦ TỊCH**  
**TƯ VẤN XÂY DỰNG**  
**THỦY LỢI**  
**VIỆT NAM - CTCP**  
**Võ Văn Lung**

**Phụ lục 1: Kết quả sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ III (2013-2018)**

Đơn vị: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2013			NĂM 2014			NĂM 2015			NĂM 2016			NĂM 2017			Kế hoạch nhiệm kỳ 2013-2018		
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt (%)	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt (%)	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt (%)	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt (%)	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt (%)	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt (%)
1	Tổng doanh thu	80 000	143 598	179.5%	80 000	121 798	152.2%	75 000	134 823	179.8%	90 000	146 493	162.8%	110 000	111 074	101.0%	500 000	657 787	131.6%
2	Tổng chi phí	71 250	133 679	187.6%	72 000	114 352	158.8%	67 500	127 685	189.2%	82 500	138 153	167.5%	101 625	102 987	101.3%	450 000	616 855	137.1%
3	Nộp ngân sách (Thuế TNDN)	1 750	2 819	161.1%	2 000	1 442	72.1%	1 500	1 760	117.3%	1 875	1 651	88.1%	1 675	1 665	99.4%	12 500	9 337	74.7%
3	Thuế phải nộp ngân sách																		
4	Lợi nhuận trước thuế	8 750	9 920	113.4%	8 000	7 446	93.1%	7 500	7 139	95.2%	7 500	8 339	111.2%	8 375	8 087	96.6%	50 000	40 931	81.9%
5	Lợi nhuận sau thuế	7 000	7 101	101.4%	6 000	6 004	100%	6 000	5 379	89.6%	6 000	6 688	111.5%	6 700	6 422	95.9%	37 500	31 595	84.3%
6	Vốn điều lệ	44 000	44 000	100%	44 000	44 000	100%	44 000	44 000	100%	44 000	44 000	100%	44 000	44 000	100%	44 000	44 000	100.0%
7	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ (%)	15.91	16.14	101.4%	13.64	13.65	100.1%	13.64	12.22	89.6%	13.64	15.20	111.5%	15.23	14.60	95.9%	85.23	71.81	84.3%
8.1	Quý phát triển sản xuất		8 991			10 412			11 539			12 077			12 746				
8.2	Quý khen thưởng		4 095			3 422			3 199			3 728			4 431				
9	Tỷ lệ chi trả cổ tức % (*)	8.00	8.00	100%	6.00	6.00	100%	6.50	6.50	100%	7.50	7.50	100%	7.50	7.50	100%	8.00	7.10	88.8%
	(*)	Tỷ lệ cổ tức từng năm được đại hội cổ đông thường niên thông qua dựa trên dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh thực tế của năm kế tiếp																	

